

Số: /KL-TTra

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc chấp hành các quy định của pháp luật đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu

Ngày 30/10/2024, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-TTra về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 05/BC-ĐTTra ngày 24/12/2024 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra sở kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Theo kế hoạch tổng số đơn vị được thanh tra: 48 cửa hàng kinh doanh xăng, dầu (sau đây viết tắt là CHXD). Đoàn thanh tra đã tiến hành xem xét việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại 43 CHXD; 05 CHXD ngừng hoạt động nên không tiến hành thanh tra (05 CHXD tại phụ lục kèm theo).

#### II. KẾT QUẢ THANH TRA

##### 1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường

- Tình hình sử dụng cột đo nhiên liệu: Thời điểm thanh tra, 43 CHXD hiện đang sử dụng và bảo quản 208 cột đo xăng dầu (sau đây viết tắt là CĐXD) dùng làm phương tiện đo đếm trong kinh doanh xăng, dầu.

Kết quả kiểm tra có 204 CĐXD đang hoạt động bình thường, còn hiệu lực kiểm định, có tem kiểm định, còn niêm phong, kẹp chì, giấy chứng nhận kiểm định đầy đủ của tổ chức kiểm định; 04 CĐXD thuộc CHXD Minh Hiệp 3 đang hoạt động không có chứng chỉ kiểm định (tem, dấu, giấy chứng nhận) vi phạm quy định tại Điều 21 Luật Đo lường, Điều 19 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2023 quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2.

- Tiến hành kiểm tra sai số phép đo đối với 204/208 CĐXD: 100% CĐXD được kiểm tra có kết quả đạt yêu cầu về đo lường đối với phép đo trong thương mại bán lẻ quy định tại Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu (Sai số kết quả đo lường xăng dầu không được vượt quá 1,5 lần giới hạn dương của sai số cho phép của phương tiện đo được sử dụng để bán xăng dầu", sai số cho phép của phép đo không lớn hơn 0,75%). Trong đó, có 06 CĐXD của 03 CHXD có mức sai số 0,6-0,7%, gồm: CHXD Liên Hưng (01 CĐXD), CHXD Suối Cát (01 CĐXD); CHXD Trạm xăng dầu Cam Thịnh Đông (04 CĐXD). Đoàn thanh tra đã yêu cầu các CHXD thường xuyên kiểm tra sai số phép đo các

cột đo xăng dầu trong thương mại bán lẻ, kịp thời phát hiện sai sót, tiến hành khắc phục, sửa chữa tránh thiệt hại cho người tiêu dùng.

- Việc sử dụng bình đong, ca đong: 100% CHXD đã trang bị ca đong, bình đong đối chứng. Ca đong, bình đong đã được kiểm định ban đầu, không bị móp méo, hư hỏng trong quá trình sử dụng.

- Việc xây dựng kế hoạch và định kỳ thực hiện tự kiểm tra phương tiện đo: Các CHXD đã có ý thức tự kiểm tra và lưu giữ hồ sơ thực hiện việc định kỳ tự kiểm tra sai số CĐXD.

## **2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật chất lượng hàng hóa**

- Việc công bố và lưu giữ tiêu chuẩn công bố áp dụng: 100% CHXD thực hiện công bố và lưu giữ tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với xăng, dầu đang kinh doanh tại CHXD.

- Việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng trong kinh doanh xăng dầu: 100% CHXD duy trì, áp dụng thực hiện hệ thống quản lý chất lượng do Công ty xây dựng theo quy định Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Về ghi nhãn hàng hóa: 100% CHXD ghi nhãn hàng hóa đúng quy định.

- Về chất lượng xăng, dầu: Các mặt hàng xăng dầu đang kinh doanh, gồm: Xăng không chì RON 95-III, xăng sinh học E5 RON 92-II, dầu DO 0,05S và dầu DO 0,001S-V. Được cung cấp bởi các nguồn: CHXD thuộc thương nhân phân phối; theo Hợp đồng đại lý hoặc Hợp đồng nhượng quyền thương mại của các thương nhân đầu mối.

Đoàn thanh tra đã tiến hành lấy 08 mẫu (07 mẫu xăng và 01 mẫu dầu điêzen) để tiến hành thử nghiệm chất lượng tại Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai. Đối với mẫu xăng thử nghiệm 05 chỉ tiêu: Trị số ôc tan (RON), hàm lượng etanol (% thể tích), hàm lượng chì (g/L) và hàm lượng lưu huỳnh (mg/kg); hàm lượng oxy (% khối lượng); Đối với mẫu nhiên liệu điêzen thử nghiệm 03 chỉ tiêu: Hàm lượng lưu huỳnh (mg/kg), chỉ số xêtan và độ nhớt động học.

Kết quả thử nghiệm: 08/08 mẫu xăng, dầu có chất lượng phù hợp với QCVN 1:2022/BKHCN Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học.

## **III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA**

Tổng số đơn vị được thanh tra: 43 đơn vị, 05 đơn vị không tiến hành thanh tra do ngưng hoạt động.

Kết quả chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong quá trình kinh doanh xăng dầu tại 43 CHXD, ghi nhận: Các CHXD đã có ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Nhiều CHXD chấp hành tốt, đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; có 01 CHXD (CHXD Minh Hiệp 3 thuộc Công ty

TNHH Thương mại Minh Hiệp) vi phạm quy định sử dụng phương tiện đo không có chứng chỉ kiểm định (tem, dấu, giấy chứng nhận) theo quy định.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG**

Đoàn thanh tra yêu cầu đơn vị có sai phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm hành chính, chuyển hồ sơ đến Chánh Thanh tra Sở KH&CN lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức vi phạm (Công ty TNHH Thương mại Minh Hiệp), mức phạt tiền: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Tổ chức đã chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nộp tiền phạt vào ngân sách nhà nước.

#### **V. YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

1. Các đơn vị kinh doanh xăng dầu thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng hàng hóa trong quá trình kinh doanh xăng, dầu. Thực hiện công khai kết luận thanh tra theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

2. Các CHXD: CHXD Liên Hưng, CHXD Suối Cát; CHXD Trạm xăng dầu Cam Thịnh Đông sử dụng CĐXD có sai số phép đo trong khoảng 0,5% đến 0,7% phải thường xuyên kiểm tra sai số phép đo các cột đo xăng dầu này, kịp thời phát hiện sai sót, tiến hành khắc phục, sửa chữa, kiểm định tránh thiệt hại cho người tiêu dùng.

3. Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính./.

#### **Nơi nhận:**

- Đối tượng thanh tra (theo DS)
- GĐ sở (báo cáo, VBĐT);
- Thanh tra sở;
- Trang thông tin điện tử Sở (công khai);
- Lưu: VT, HSTTra.

**CHÁNH THANH TRA**

**Huỳnh Đức Hiền**

**Phụ lục**  
**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA**

(Kèm theo Kết luận thanh tra số      /KLTT-TTra ngày      /12/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ)

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra      | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                 |
|---------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|         |                                  | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                             |
|         |                                  |                                                                          |                                                                | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 1       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>33      | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 2       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>19      | 17                                                                       | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 17                                    | 02              | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 3       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>42      | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 4       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>40      | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 5       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>26      | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 6       | CHXD dầu<br>diesel Vĩnh<br>Phước | 2                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 2                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 7       | Trạm dầu Diesel<br>Thuận Hưng    | 1                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 1                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                                                                                                                    |
|---------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                             | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                                                                                                                                |
|         |                             |                                                                          |                                                                | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                                                                                                                                |
| 8       | CHXD Phước<br>Đồng          | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 9       | CHXD<br>Petrolimex CH<br>11 | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 10      | CHXD<br>Petrolimex CH<br>12 | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 11      | CHXD Chấn Giã<br>-          | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 12      | CHXD Hưng<br>Thinh          | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Dầu DO<br>0,05S/ Đạt                | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 13      | CHXD Minh<br>Tâm            | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 14      | CHXD Minh Lý                | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                                    |
| 15      | Trạm XD Cam<br>Thịnh Đông   | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng. Lưu ý theo dõi kiểm<br>tra thường xuyên 04 cột đo bán xăng,<br>dầu có sai số phép đo từ 06%-0,7%. |

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra         | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                                       |
|---------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                     | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                                                   |
|         |                                     |                                                                          |                                                                | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                                                   |
| 16      | CHXD Minh<br>Hiệp 3                 | 4                                                                        | Không có<br>chứng chỉ<br>kiểm định                             | 0                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Vi phạm quy định sử dụng phương tiện<br>đo nhóm 2 không có chứng chỉ kiểm<br>định |
| 17      | CHXD số 3 -<br>Công ty CP CR<br>OIL | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 18      | CHXD<br>Petrolimex CH<br>23         | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 19      | CHXD<br>Petrolimex CH<br>28         | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 20      | CHXD<br>Petrolimex - CH<br>31       | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 21      | CHXD Phước<br>Quang                 | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 22      | CHXD Trung<br>Thực                  | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 23      | CHXD Toàn<br>Thắng                  | 7                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 7                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |
| 24      | CHXD Dầu Khí<br>Xanh                | 7                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 7                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                       |

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                                                                                                             |
|---------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                             | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                                                                                                                         |
|         |                             |                                                                          |                                                                | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                                                                                                                         |
| 25      | CHXD Ninh<br>Thân           | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 26      | CHXD Ninh<br>Thọ            | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 27      | CHXD Vinh<br>Phát           | 3                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 3                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 28      | CHXD<br>Petrolimex CH<br>24 | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        |                                     | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 29      | CHXD Suôi Cat               | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        |                                     | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng. Lưu ý theo dõi kiểm<br>tra thường xuyên 01 cột đo bán xăng,<br>dầu có sai số phép đo 0,6%. |
| 30      | CHXD Nhân<br>Đạt 4          | 2                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 2                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 31      | CHXD Nhân<br>Đạt 3          | 2                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 2                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 32      | CHXD Hữu<br>Thuận           | 3                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 3                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra               | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                                                                                                             |
|---------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                           | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                                                                                                                         |
|         |                                           |                                                                          |                                                                | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                                                                                                                         |
| 33      | CHXD Liên<br>Hưng                         | 5                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 5                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng. Lưu ý theo dõi kiểm<br>tra thường xuyên 01 cột đo bán xăng,<br>dầu có sai số phép đo 0,7%. |
| 34      | CHXD Cam<br>Hiệp Bắc                      | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 35      | CHXD số 2 –<br>Công ty TNHH<br>XD Lê Đăng |                                                                          | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  |                                       | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 36      | CHXD Bình An                              | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | Xăng<br>RON 95-<br>III/Đạt          | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 37      | Petrolimex CH<br>36                       | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 38      | CHXD Vạn<br>Phước                         | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 39      | CHXD Cảng<br>Bắc Vân Phong                | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |
| 40      | CHXD Vạn<br>Ninh                          | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                  | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng                                                                                             |

| ST<br>T | Đối tượng được<br>thanh tra    | Kết quả thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, t lượng |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     | Kết luận, yêu cầu kiến nghị                                 |
|---------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|         |                                | Tổng<br>CĐXD                                                             | Tình trạng<br>kiểm định;<br>Tem kiểm<br>định, niêm<br>chì CĐXD  | Kết quả kiểm<br>tra sai số<br>phép đo |                 | Trang<br>bị bình<br>đong | Lập<br>bảng<br>dung<br>tích<br>bể<br>chứa | Lưu<br>giữ<br>Tiêu<br>chuẩn<br>CBCL | Ghi<br>nhãn<br>hàng<br>hóa | Xây dựng,<br>áp dụng<br>Hệ thống<br>quản lý<br>chất lượng | Lấy<br>mẫu/Kết<br>quả thử<br>nghiệm |                                                             |
|         |                                |                                                                          |                                                                 | CĐXD<br>đạt                           | CĐXD<br>vi phạm |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 41      | Petrolimex CH<br>25            | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                   | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 42      | CHXD Khánh<br>Lê               | 4                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                   | 4                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 43      | CHXD Kim Ánh                   | 6                                                                        | Còn hiệu<br>lực<br>Nguyên vẹn                                   | 6                                     | 0               | Đạt yêu<br>cầu           | Có                                        | Có                                  | Đúng<br>quy<br>định        | Có                                                        | /                                   | Chấp hành quy định của pháp luật về đo<br>lường, chất lượng |
| 44      | Quốc Uy Petro -<br>Cửa hàng 06 | Ngừng hoạt động kinh doanh                                               |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 45      | Quốc Uy Petro -<br>CHXD 05     |                                                                          |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 46      | CHXD Toàn<br>Đức               |                                                                          |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 47      | CHXD Ngọc<br>Ánh               |                                                                          |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
| 48      | CHXD Khánh<br>Linh             |                                                                          |                                                                 |                                       |                 |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |
|         | Tổng                           | 208                                                                      | 04 CĐXD<br>của 01<br>CHXD<br>không có<br>chứng chỉ<br>kiểm định | 204                                   | 00              |                          |                                           |                                     |                            |                                                           |                                     |                                                             |